

Bản án số: 248/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 23-8-2024  
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Tâm Nhân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Ngô Văn Được;  
bà Đào Thị Thu Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Quách Thuận An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Phước Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 407/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024 về “ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 444/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn 3, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị H: ông Nguyễn Văn P, luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn Văn P, thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang.

**- Bị đơn:** anh Lương Tuấn K, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 24/5/2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày, chị H chung sống với anh K có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã An Thạnh Trung cấp chứng nhận kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 97, ngày đăng ký 10/8/2018. Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung: Lương Nguyễn Bảo A, sinh ngày 10/10/2018.

Từ khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2020 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, tính tình không còn phù hợp làm cho vợ chồng sống ly thân từ tháng 01 năm 2021 đến nay. Vì vậy, chị H yêu cầu ly hôn anh K, yêu

cầu trực tiếp nuôi con, không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng cho con và tài sản.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới:*

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 195, 196, 197, 198 và Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, bảo đảm các trình tự, thủ tục và quyền tranh tụng tại phiên tòa.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: vợ chồng mâu thuẫn từ việc bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp hay cự cãi và từ khi chị H gửi đơn khởi kiện ly hôn anh K cũng không có ý kiến phản hồi cho thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng và chị H xác định không còn tình cảm nên mục đích hôn nhân không đạt.

Về quan hệ con chung: việc giao con chưa thành niên cho vợ hay chồng nuôi dưỡng, cần xem xét thời gian vợ chồng ly thân con chung đều sống cùng chị H, phát triển tốt về thể chất, tinh thần. Vì vậy để ổn định cuộc sống cho cháu nên tiếp tục giao cháu Bảo A cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về quan hệ tài sản chung: chị H không yêu cầu giải quyết.

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Lương Tuấn K.

- Chị Nguyễn Thị H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung Lương Nguyễn Bảo A, sinh ngày 10/10/2018, anh Lương Tuấn K không phải cấp dưỡng nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá và nhận định như sau:

[1] Chị H có đơn khởi kiện đối với anh K về yêu cầu ly hôn, nuôi con. Anh K có nơi cư trú tại xã A, huyện C, tỉnh An Giang. Do đó, quan hệ pháp luật của vụ án “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị H và ông Phúc có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị H và anh K là vợ chồng hợp pháp, được nhà nước tôn trọng và pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, theo lời khai của chị H, lời khai người làm chứng bà Đặng Thị Thái là mẹ ruột của anh K, kết quả xác minh do Tòa án thu thập cho thấy vợ chồng chị H, anh K chung sống với nhau xảy ra mâu thuẫn làm cho vợ chồng sống ly thân khoảng 04 năm nay, không còn yêu thương, quan tâm lẫn nhau. Mặt khác, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh K nhằm tạo điều kiện, tổ chức hòa giải tình cảm vợ chồng nhưng anh K không có văn bản ý kiến, vắng mặt không có lý do thì xem như đã bỏ mặc việc tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm.

[3] Như vậy, tình trạng vợ chồng chị H, anh K thường xuyên sống ly thân, bỏ mặc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H yêu cầu ly hôn anh K là có căn cứ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 19, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án chấp nhận khởi kiện của chị H về yêu cầu ly hôn anh K.

[4] Khi ly hôn, chị H yêu cầu trực tiếp nuôi con Lương Nguyễn Bảo A. Theo lời khai của chị H, cũng như kết quả xác minh tại địa phương cho thấy chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng con, sống ổn định, gắn bó thân thiết với chị H trong thời gian vợ chồng sống ly thân, con được quan tâm, chăm sóc tốt. Mặt khác, anh K không có ý kiến tranh chấp yêu cầu nuôi con. Như vậy, chị H yêu cầu trực tiếp nuôi con là có căn cứ.

[5] Theo quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con Lương Nguyễn Bảo A cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Sau khi ly hôn, chị H phải tạo điều kiện thuận lợi cho anh K thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[6] Chị H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng cho con, tài sản nên Tòa án không giải quyết theo quy định tại Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự.

[7] Về án phí sơ thẩm: chị H phải chịu án phí ly hôn không có giá ngạch theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H đối với bị đơn anh Lương Tuấn K;

1.1. Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lương Tuấn K.

Giấy chứng nhận kết hôn số 97, ngày đăng ký 10/8/2018 của Ủy ban nhân dân xã An Thạnh Trung cấp, không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Giao con Lương Nguyễn Bảo A, sinh ngày 10/10/2018 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và không yêu cầu cấp dưỡng cho con; Anh K không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí sơ thẩm: chị H phải chịu 300.000 đồng án phí, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0015544 ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

3. Chị H, anh K vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

4. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Ủy ban nhân dân nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu: văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tâm Nhân**